

Hướng dẫn sử dụng

MÁY NƯỚC NÓNG TRỰC TIẾP

Chỉ sử dụng trong gia đình

Kiểu máy

TWH-45MCNVN(S)-WB

TWH-45MCNVN(W)-WB

TWH-45MCPVN(S)-WB

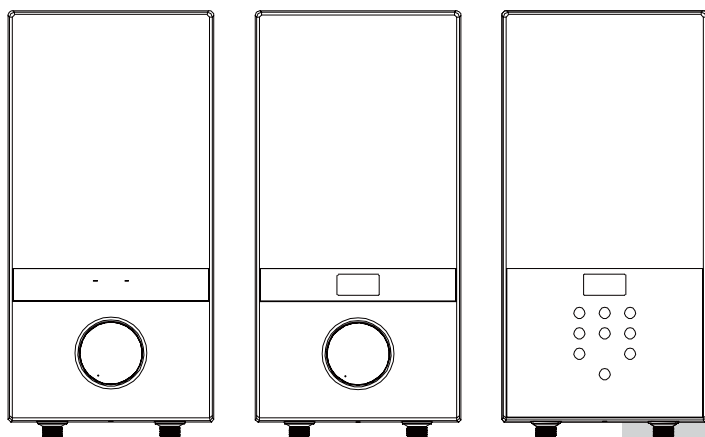
TWH-45EMCPVN(S)-CB

TWH-45EMCPVN(K)-CB

TWH-45EMC1PVN(K)-KB

**Hãy đọc kỹ sách hướng dẫn này trước khi lắp đặt
và sử dụng**

NGƯỜI DÙNG CẦN KIỂM TRA THIẾT BỊ CHỐNG RÒ RỈ ĐIỆN (RCD) ÍT NHẤT
MỖI THÁNG MỘT LẦN



TOSHIBA

Chân thành cảm ơn bạn vì đã chọn máy nước nóng trực tiếp của chúng tôi. Vui lòng đọc kỹ sách hướng dẫn này trước khi sử dụng; hiểu rõ cách lắp đặt và sử dụng của máy nước nóng trực tiếp để đạt kết quả sử dụng tốt nhất. Vui lòng cất giữ sách hướng dẫn này để tham khảo về sau.

Công ty chúng tôi sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào cho việc lắp đặt không đúng cách hoặc vận hành sai sản phẩm này.

MỤC LỤC

TIÊU ĐỀ	TRANG
1. GIỚI THIỆU SẢN PHẨM	(5)
2. CÁCH SỬ DỤNG (CHO KIỂU MÁY TWH-45MCNVN(W)-WB, TWH-45MCNVN(S)-WB, TWH-45MCPVN(S)-WB)	(8)
3. CÁCH SỬ DỤNG (CHO KIỂU MÁY TWH-45EMCPVN(S)-CB, TWH-45EMCPVN(K)-CB)	(10)
4. CÁCH SỬ DỤNG (CHO KIỂU MÁY TWH-45EMC1PVN(K)-KB)	(13)
5. BẢO DƯỠNG	(17)
6. XỬ LÝ SỰ CỐ.....	(18)
7. ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH	(19)

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

Nên đọc kỹ và làm theo tất cả các hướng dẫn được nêu ở dưới đây.

- Các hướng dẫn này là các biện pháp phòng ngừa để tránh rủi ro gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong cho người dùng và mọi thiệt hại về tài sản.

KÝ HIỆU	
 CẢNH BÁO	CẢNH BÁO ký hiệu này cho biết khả năng cao gây thương tích nghiêm trọng (*1) hoặc tử vong cho người dùng.
 THẬN TRỌNG	THẬN TRỌNG ký hiệu này cho biết khả năng cao gây thương tích (*2) hoặc thiệt hại về tài sản (*3).

(*1) Thương tích nghiêm trọng – thương tích phải nhập viện, điều trị kéo dài, hoặc khiếm thị, bỏng lạnh và bỏng nhiệt trên da, điện giật, gãy xương hoặc ngộ độc.

(*2) Thương tích – thương tích, bỏng da hoặc điện giật nhưng không cần phải nhập viện hoặc điều trị kéo dài.

(*3) Thiệt hại về tài sản - Thiệt hại liên quan đến nhà cửa, đồ đạc, vật nuôi hoặc thú cưng trong thời gian dài.

BIỂU TƯỢNG	
 NGHIÊM CẤM!	 NGHIÊM CẤM! Nêu các hành động bị nghiêm cấm. Hướng dẫn chi tiết sẽ được nêu ở bên trong hình tròn hoặc xung quanh biểu tượng, mô tả bằng hình ảnh hoặc bằng chữ.
 QUAN TRỌNG	 QUAN TRỌNG Nêu các hành động bắt buộc. Hướng dẫn chi tiết sẽ được nêu ở bên trong hình tam giác hoặc xung quanh biểu tượng, mô tả bằng hình ảnh hoặc bằng chữ.
 CẨN THẬN	 CẨN THẬN Khuyến nghị áp dụng các biện pháp phòng ngừa. Hướng dẫn chi tiết sẽ được nêu ở bên trong hình tam giác hoặc xung quanh biểu tượng, mô tả bằng hình ảnh hoặc bằng chữ.

* Lưu ý khi sử dụng

 CẢNH BÁO	
 Nối đất	Để tránh bị điện giật, máy nước nóng trực tiếp này cần phải được nối đất.
 Sử dụng trong nhà	Máy nước nóng này được sử dụng trong nhà và có thể lắp đặt ở bất kỳ nơi nào cần nước nóng. Không được sử dụng cho mục đích kinh doanh.
 Bóng	Chú ý nhiệt độ của nước nóng ở ngõ ra mỗi khi sử dụng để tránh bị bỏng.
 Bóng	Không được chạm trực tiếp vào Đường ống nước nóng. Nếu không có thể gây bỏng nghiêm trọng. Bề mặt Đường ống nước nóng có thể nóng ít hay nhiều tùy theo nhiệt độ cài đặt.
 Bóng	Khi trẻ em, người lớn tuổi, người bệnh hoặc người khuyết tật sử dụng vòi hoa sen, người phụ trách chăm sóc phải chú ý và thường xuyên sử dụng tay kiểm tra nhiệt độ vòi nước.
 Bóng	Khi có sấm sét, hãy “Tắt” cầu dao (MCB) trước để bảo vệ máy nước nóng khỏi nguy cơ bị hư hỏng.

 Nghiêm cấm!	Không đặt vật liệu dễ cháy hoặc Khí gas gần Máy nước nóng. Điều này có thể dẫn đến cháy hoặc nổ.
	Để tránh nguy hiểm do sơ suất khi cài đặt lại Cầu dao chống rò rỉ điện (ELCB), không được cấp điện cho thiết bị thông qua một thiết bị chuyển mạch bên ngoài, chẳng hạn như bộ hẹn giờ hoặc nối thiết bị này với một mạch thường xuyên "Bật" và "Tắt".
 Nghiêm cấm!	Không được ngăn chặn dòng nước ra, để tránh rò rỉ nước.
 Nghiêm cấm!	Máy nước nóng được trang bị van an toàn điều chỉnh được lưu lượng nước. Để đảm bảo an toàn trong khi sử dụng, vui lòng không thay đổi vị trí lắp đặt và không làm tắc nghẽn đường nước ra.
 Nối đất	Trước khi lắp đặt máy nước nóng này, hãy kiểm tra và xác nhận điện cực nối đất trên ổ cắm điện chắc chắn đã được nối đất và không có điện chạy qua. Không đấu nối dây nối đất với đường ống dẫn khí hoặc đường ống nước. Việc đấu nối dây nối đất phải được cung cấp riêng. Để tránh bị sốc điện, máy sưởi nước cần phải được tiếp đất
 Nghiêm cấm!	Không được mở nắp che phía trước của máy. Nếu không có thể gây ra tai nạn điện giật.
 Kiểm tra	Khi không sử dụng máy trong thời gian dài, hãy kiểm tra máy nước nóng trước khi sử dụng. Mở nguồn điện sau khi dòng nước chảy ra đã ổn định.
 Nghiêm cấm!	Không được phun nước trực tiếp vào công tắc hoặc thân máy để tránh ẩm ướt máy.
 Nghiêm cấm!	Không được dùng ống kim loại/crom và van điều khiển dẫn điện. Điều này có thể gây ra tai nạn điện giật.



CẢNH THẬN

 Nghiêm cấm!	Không kết nối ống nước nóng với các thiết bị khác như máy giặt, máy rửa bát hoặc các thiết bị tương tự khác để tránh gây ra sự cố rò rỉ nước.
 Nghiêm cấm!	Không bật thiết bị nếu có nước trong máy nước nóng bị đóng băng.
 Vệ sinh	Đầu vòi tắm hoa sen phải được vệ sinh thường xuyên. Thường xuyên loại bỏ và vệ sinh bộ lọc bên trong van điều chỉnh lưu lượng nước và đầu nối đường ống nước vào.
 Kiểm tra	Máy nước nóng có thể bị hỏng nếu nước có độ cứng quá cao. Để đảm bảo tuổi thọ của sản phẩm sử dụng lâu dài, vui lòng lắp đặt và sử dụng với điều kiện nước ở địa phương có độ cứng dưới 450 mg/l (CaCO_3).

*** Lưu ý trước khi kiểm tra và bảo dưỡng**



CẢNH BÁO

	Phải ngắt nguồn điện trước khi bảo dưỡng, để tránh nguy hiểm như điện giật.
 Kiểm tra	Đảm bảo chức năng của ELCB hoạt động tốt (mỗi tháng một lần). Nếu cầu dao chống dòng rò, đầu nối cầu dao chống dòng rò ELCB không đúng yêu cầu, việc này có thể gây ra tai nạn điện giật.
 Kiểm tra	Kiểm tra việc nối đất định kỳ (1 lần/năm) bởi kỹ thuật viên. Nếu không, có thể bị điện giật. Tai nạn này có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.
	Để tránh mọi nguy hại do bộ bảo vệ chống dòng rò (ELCB) vô tình bị cài đặt lại, không được cấp điện cho máy nước nóng thông qua một thiết bị chuyển mạch bên ngoài, chẳng hạn như bộ hẹn giờ hoặc nối thiết bị này với một mạch thường xuyên chuyển trạng thái “Bật” và “Tắt”.



CẢNH THẬN

 Kiểm tra	Hãy nhấn nút TEST (KIỂM TRA) trên máy nước nóng ít nhất mỗi tháng một lần để kiểm tra xem chức năng ELCB hoạt động bình thường không.
	Khi không sử dụng trong thời gian dài, hãy tắt nguồn, đồng thời khóa van nước đầu vào.
 Kiểm tra	Khi không sử dụng máy trong thời gian dài, hãy kiểm tra máy nước nóng trước khi tiếp tục sử dụng. Mở nguồn điện sau khi nước chảy ra ổn định.

*** Lưu ý trước khi sửa chữa/ vận chuyển**



CẢNH BÁO

 Không được tự ý tháo rời	Không được tháo máy hay tự ý sửa chữa. Việc này có thể gây ra hỏa hoạn, điện giật, thương tích hoặc bỏng da. Cần để lại mọi hoạt động bảo trì không được liệt kê trong hướng dẫn vận hành cho nhân viên bảo trì có chuyên môn thực hiện.
 Có chuyên môn	Dây nguồn bị hỏng cần phải được thay thế bằng dây nguồn mới được cung cấp bởi nhà sản xuất, và việc thay thế phải do kỹ thuật viên hoặc kỹ sư hoặc người có chuyên môn về các sản phẩm tương tự thực hiện.
	Khi bán sản phẩm này cho một người khác hoặc chuyển giao sản phẩm, để người dùng mới sử dụng thiết bị an toàn, hãy dán sách hướng dẫn sử dụng này bằng băng dính ở phần dễ nhìn thấy trên máy.

*** Đề phòng sự cố**



CẢNH BÁO

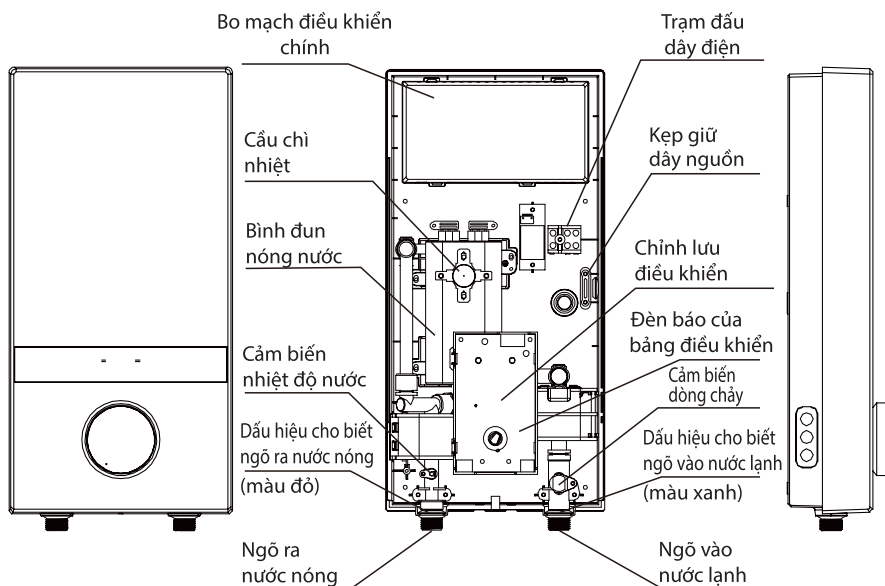
	Hãy tắt nguồn và tắt cầu dao khi có mùi cháy khét hoặc quan sát thấy sự cố rò rỉ nước. Ngay lập tức báo cho trạm bảo hành gần nhất hoặc cửa hàng nơi đã mua sắm để được kiểm tra và bảo trì kịp thời. Vui lòng kiểm tra thông tin bảo hành sản phẩm để biết thông tin liên hệ chính xác. Không sử dụng sản phẩm. Nếu không, việc này có thể gây ra tai nạn hỏa hoạn hoặc điện giật.
--	--

1. GIỚI THIỆU SẢN PHẨM

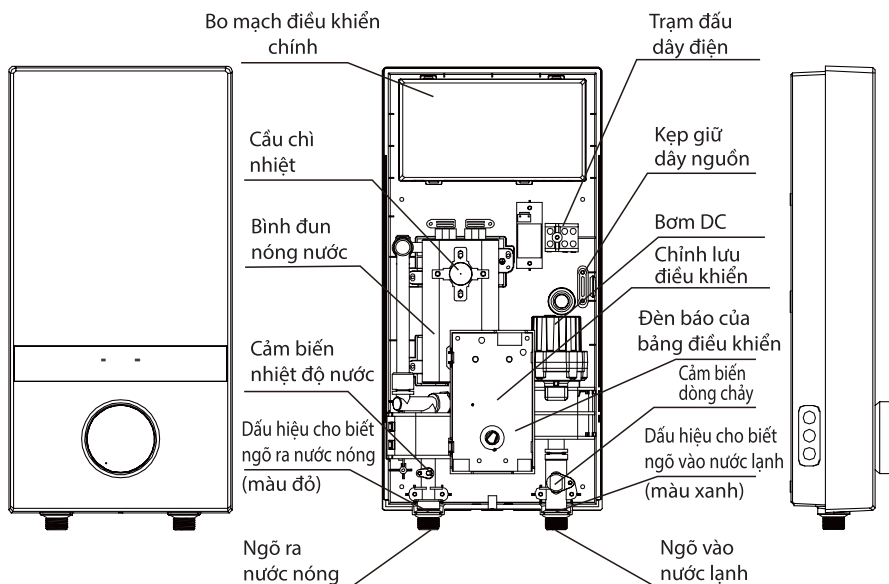
1.1 Thông số kỹ thuật

Kiểu máy	TWH-45MCNVN(S)-WB TWH-45MCNVN(W)-WB	TWH-45EMCPVN(S)-CB TWH-45EMCPVN(K)-CB TWH-45MCPVN(S)-WB	TWH-45EMC1PVN(K)-KB
Điện áp định mức	220 V ~	220 V ~	220 V ~
Tần số định mức	50Hz	50Hz	50Hz
Công suất định mức	4500W	4500W	4500W
Dòng điện định mức	20,5A	20,5A	20,5A
Tiết diện dây nguồn	2,5 mm ²	2,5 mm ²	2,5 mm ²
Cầu dao chống rò rỉ điện ELCB	≥25A	≥25A	≥25A
Áp suất nước định mức	0 MPa	0 MPa	0 MPa
Dòng chảy tối thiểu	1,5 lít/phút	1,5 lít/phút	1,5 lít/phút
Áp suất nước tối thiểu	0,03 MPa	0,03 MPa	0,03 MPa
Áp suất nước tối đa	0,6 MPa	0,6 MPa	0,6 MPa
Cấp cách điện	I	I	I
Cấp chống nước	IP25	IP25	IP25
Kích thước sản phẩm (R×S×C)	210×95×420 mm	210×95×420 mm	210×80×420 mm
Bơm tăng áp lực nước	Không có máy bơm	Bơm DC	Bơm DC

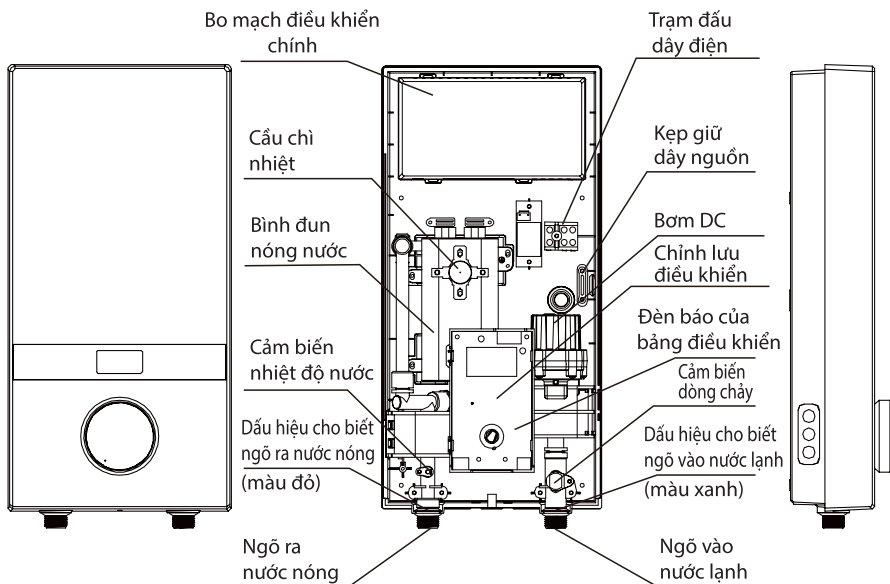
1.2 Mô tả các bộ phận



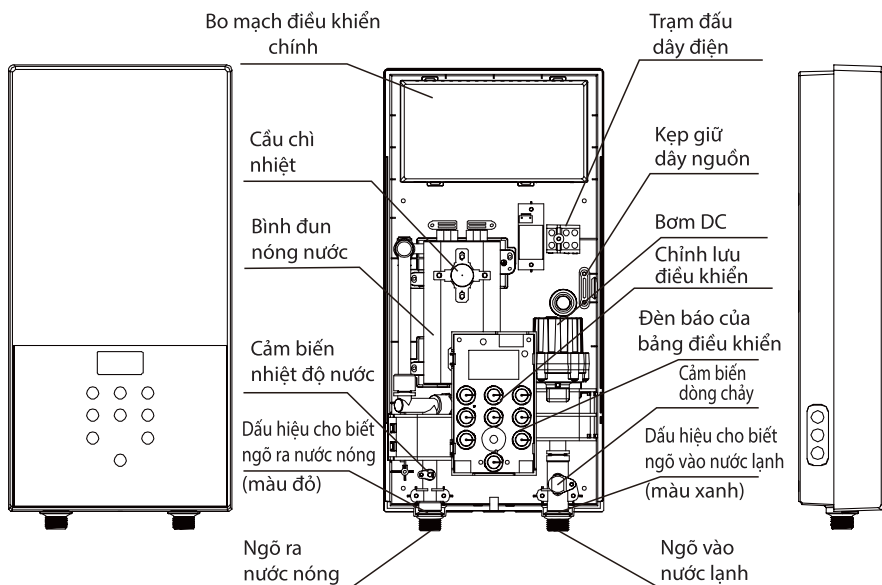
↑ HÌNH ẢNH MINH HỌA CHO KIỂU MÁY TWH-45MCNV(S)-WB, TWH-45MCNV(W)-WB



↑ HÌNH ẢNH MINH HỌA CHO KIỂU MÁY TWH-45MCPVN(S)-WB



↑ HÌNH ẢNH MINH HỌA CHO KIỂU MÁY TWH-45EMCPVN(S)-CB, TWH-45EMCPVN(K)-CB



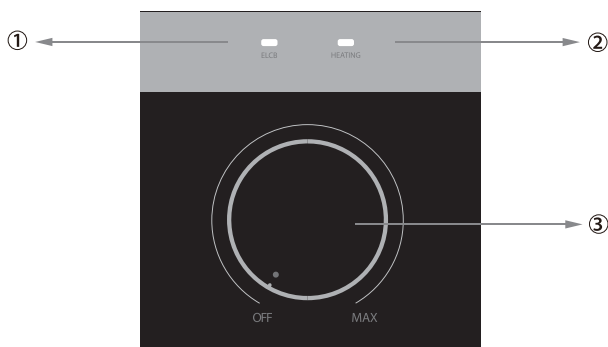
↑ HÌNH ẢNH MINH HỌA CHO KIỂU MÁY TWH-45EMC1PVN(K)-KB

2. CÁCH SỬ DỤNG (CHO KIỂU MÁY TWH-45MCNVN(W)-WB, TWH-45MCNVN(S)-WB ,TWH-45MCPVN(S)-WB)

2.1 Hướng dẫn sử dụng

- 2.1.1 Trước khi tắm rửa hoặc sử dụng, hãy đảm bảo lắp đặt máy nước nóng chính xác.
- 2.1.2 Mỗi lần sử dụng máy nước nóng, cần bật nước trước khi bật nguồn điện. Khi dùng sử dụng máy nước nóng, cần tắt nguồn điện trước khi tắt nước.
- 2.1.3 Khi nhiệt độ ở ngõ vào nước lạnh quá thấp, hoặc điện áp quá thấp, có thể không đạt đến nhiệt độ cài đặt vì tổng công suất có hạn, trong trường hợp này, hãy giảm lưu lượng nước vào để đạt được nhiệt độ nước mong muốn.

Giới thiệu về màn hình



① Đèn báo ELCB:

Trong quá trình sử dụng bình thường, đèn báo “ELCB” luôn có màu xanh lá. Sau khi phát hiện sự cố rò rỉ điện, đèn báo “ELCB” nhấp nháy màu xanh lá, điều này có nghĩa là máy nước nóng đã xảy ra sự cố và không thể sử dụng, chức năng làm nóng nước sẽ ngừng hoạt động.

② Đèn báo LÀM NÓNG NƯỚC (HEATING):

Khi đèn báo “LÀM NÓNG NƯỚC (HEATING)” luôn sáng màu đỏ, điều này có nghĩa là máy nước nóng đang ở trạng thái làm nóng nước. Khi đèn báo “LÀM NÓNG NƯỚC (HEATING)” không sáng, điều này có nghĩa là máy nước nóng không làm nóng nước. Nếu đèn báo “LÀM NÓNG NƯỚC (HEATING)” vẫn sáng nhấp nháy, điều này cho thấy rằng cảm biến nhiệt độ ở ngõ ra nước nóng bị lỗi.

③ Núm xoay bật/tắt nguồn:

Xoay núm theo chiều kim đồng hồ để bật máy nước nóng, và nhiệt độ cài đặt sẽ tăng từ 30°C lên 48°C, và ngược lại.

2.2 Vận hành thiết bị

Bật nguồn điện, thiết bị sẽ kích hoạt chế độ tự kiểm tra, đèn báo màu xanh lá "ELCB" sẽ sáng (trong điều kiện không xảy ra sự cố rò rỉ điện). Khi lưu lượng nước vượt quá 1,5L/phút, hãy xoay núm theo chiều kim đồng hồ để mở nguồn cho máy, đèn báo "LÀM NÓNG NƯỚC (HEATING)" sẽ sáng, thiết bị bắt đầu hoạt động.

2.3 Kiểm tra rò rỉ điện

Khi máy nước nóng hoạt động bình thường, nhấn nút "TEST". Nếu mạch kiểm tra rò rỉ không có sự cố, đèn báo màu xanh lá "ELCB" sẽ nhấp nháy và máy sẽ ngừng làm nóng nước. Nhấn nút "RESET", việc kiểm tra sẽ được hủy bỏ, đèn báo màu xanh "ELCB" sẽ sáng, thiết bị sẽ quay lại trạng thái hoạt động được cài đặt lúc trước. Nếu có rò rỉ ở mạch, khi nhấn nút "RESET" không thể hủy chức năng kiểm tra rò rỉ, đèn báo "ELCB" nhấp nháy liên tục, điều này có nghĩa là máy nước nóng có vấn đề và không thể sử dụng được, quá trình làm nóng nước sẽ dừng hoạt động.

2.4 Để điều chỉnh lưu lượng nước

Xoay tay cầm của van điều chỉnh lưu lượng nước để điều chỉnh lưu lượng nước.

2.5 Chống rò rỉ điện

Khi mạch kiểm tra rò rỉ điện hoạt động bình thường, nếu dòng điện rò lớn hơn giá trị định mức từ 7,5 mA đến 15 mA, đèn báo "ELCB" sẽ nhấp nháy liên tục, nước không được làm nóng; Chỉ có thể sử dụng thiết bị sau khi sự cố được khắc phục. (Khi kiểm tra rò rỉ điện, đèn báo màu đỏ và xanh lá đều không sáng, hãy ngừng làm nóng nước.)

2.6 Để điều chỉnh nhiệt độ nước

Xoay tay cầm của van điều chỉnh lưu lượng nước để điều chỉnh lưu lượng nước phù hợp. Điều chỉnh công suất làm nóng bằng cách xoay núm theo chiều kim đồng hồ, công suất làm nóng sẽ tăng và nhiệt độ nước sẽ tăng theo hoặc ngược lại.

2.7 Sử dụng sau khi bảo vệ quá nhiệt hoạt động

Nếu lưu lượng nước vào ít và công suất lớn trong khi sử dụng thiết bị, nhiệt độ nước ở ngõ ra khá cao; thiết bị sẽ tự động dừng làm nóng nước. Lúc này, hãy giảm công suất và điều chỉnh lưu lượng nước nhanh hơn để tránh tình trạng nước nóng lạnh bất thường.

2.8 Tắt/mở bơm tăng áp

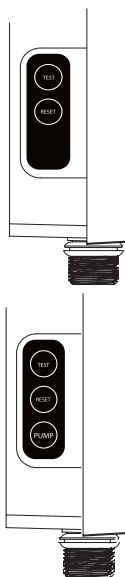
Bơm tăng áp sẽ được bật theo cài đặt mặc định khi sản phẩm được sử dụng lần đầu tiên và có thể tắt bằng cách nhấn nút "PUMP (Bơm DC)". Nút này là để điều khiển bật/tắt bơm tăng áp.



CẢNH BÁO

Trong lần đầu tiên sử dụng, hãy đảm bảo cấp điện sau khi thiết bị có đủ nước và có dòng nước chảy đều từ đầu vòi sen.

Máy nước nóng có thể bị hư hỏng nếu nước có độ cứng quá cao. Để đảm bảo tuổi thọ thông thường của sản phẩm bình thường, vui lòng lắp đặt và sử dụng với điều kiện nước ở địa phương có độ cứng dưới 450 mg/l (CaCO_3).



3. CÁCH SỬ DỤNG (CHO KIỂU MÁY TWH-45EMCPVN(S)-CB, TWH-45EMCPVN(K)-CB)

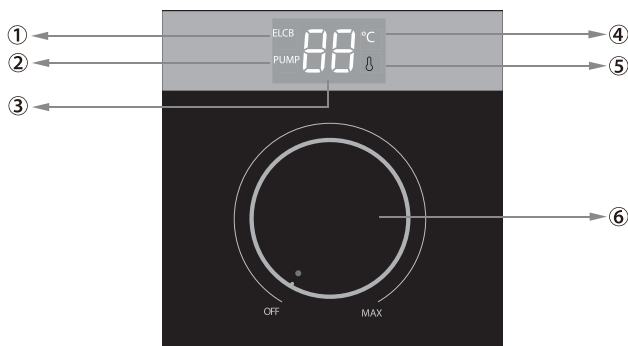
3.1 Hướng dẫn sử dụng

3.1.1 Trước khi tắm rửa hoặc sử dụng, hãy đảm bảo lắp đặt máy nước nóng chính xác.

3.1.2 Mỗi lần sử dụng máy nước nóng, cần bật nước trước khi bật nguồn điện. Khi dùng xong máy nước nóng, cần tắt nguồn điện trước khi tắt nước.

3.1.3 Khi nhiệt độ đường nước vào quá thấp, hoặc điện áp quá thấp, có thể không đạt đến nhiệt độ cài đặt vì tổng công suất có hạn, trong trường hợp này, hãy giảm lưu lượng nước để đạt được nhiệt độ nước mong muốn.

Giới thiệu về bảng điều khiển



① Đèn báo ELCB:

Đèn báo sẽ sáng trong thời gian sử dụng bình thường một cách an toàn. Mỗi khi phát hiện có rò rỉ điện, ELCB sẽ hoạt động để bảo vệ và đèn báo này sẽ không sáng và bảng điều khiển sẽ không sáng.

② Đèn báo BƠM DC (PUMP):

Khi đèn báo "BƠM DC (PUMP)" sáng, điều này cho thấy rằng máy bơm tăng áp lực nước đang hoạt động.

Khi đèn báo này không sáng, điều này cho thấy rằng máy bơm tăng áp lực nước không hoạt động.

③ Cài đặt nhiệt độ:

Đèn báo nhiệt độ cài đặt hiện tại "00". Khi đèn báo nhiệt độ cài đặt nhấp nháy, điều này có nghĩa là máy sẽ không thể làm nóng nước hết công suất và không thể đạt đến nhiệt độ đã cài đặt. Có thể đạt nhiệt độ nước nóng trong khoảng từ 30 đến 48 °C bằng cách xoay núm.

④ Đèn báo đơn vị nhiệt độ:

Là một đơn vị đo nhiệt độ, biểu tượng "°C" sẽ sáng đồng bộ với đèn báo nhiệt độ.

⑤ Đèn báo nhiệt độ:

Biểu tượng này chỉ sáng khi máy đang làm nóng nước.

Khi nhiệt độ được cài đặt trong khoảng 30-37°C, đèn báo này "°C" sẽ sáng màu xanh;

Khi nhiệt độ được cài đặt trong khoảng 38-44°C, đèn báo này "°C" sẽ sáng màu cam;

Khi nhiệt độ được cài đặt trong khoảng 45-48°C, đèn báo này "°C" sẽ sáng màu đỏ và nhấp nháy.

⑥ Núm xoay để bật nguồn điều chỉnh nhiệt độ nước:

Xoay núm theo chiều kim đồng hồ để bật máy nước nóng, và nhiệt độ cài đặt sẽ tăng từ 30°C lên 48°C, và ngược lại.



Trạng thái chờ

- ① Biểu tượng "ELCB" sáng lên
- ① Biểu tượng nhiệt độ "88" sáng lên
- ② Biểu tượng "BƠM DC (PUMP)" sáng lên
- ② Biểu tượng làm nóng nước "⌚" không sáng
- ② Biểu tượng đơn vị nhiệt độ "°C" sáng lên



Trạng thái đang hoạt động bình thường

- ① Biểu tượng "ELCB" sáng lên
- ② Biểu tượng nhiệt độ "88" sáng lên
- ① Biểu tượng "BƠM DC (PUMP)" sáng lên (Trạng thái mặc định)
- ② Biểu tượng làm nóng nước "⌚" sáng lên
- ② Biểu tượng đơn vị nhiệt độ "°C" sáng lên



CẢNH BÁO

Nếu máy không hoạt động sau 5 phút, chỉ có biểu tượng "ELCB" sẽ sáng lên và các biểu tượng khác trên màn hình kỹ thuật số sẽ tắt.

3.2 Vận hành thiết bị

Bật nguồn điện, đèn LED sẽ sáng lên, khi lưu lượng nước vượt quá 1,5 lít/phút, hãy bật nguồn để làm nóng nước. Biểu tượng “” sẽ hiển thị nhiệt độ cài đặt. Nếu biểu tượng “” nhấp nháy nghĩa là máy đang hoạt động ở công suất tối đa nhưng nhiệt độ nước ra lại thấp hơn nhiệt độ cài đặt. Nếu máy không hoạt động sau 5 phút, biểu tượng “” sẽ tắt.

3.3 Kiểm tra rò rỉ điện

Khi máy nước nóng hoạt động bình thường, nhấn nút “TEST”. Nếu mạch kiểm tra rò rỉ không có sự cố, màn hình sẽ tắt và máy sẽ ngừng làm nóng nước. Nhấn nút “RESET”, nếu không xảy ra sự cố rò rỉ, hoạt động kiểm tra sẽ được hủy bỏ. Màn hình sẽ quay về chế độ bình thường. Nếu xảy ra sự cố rò rỉ, sẽ không thể hủy bỏ quy trình kiểm tra được.

3.4 Để điều chỉnh lưu lượng nước

Xoay tay cầm của van điều chỉnh lưu lượng nước để điều chỉnh lưu lượng nước.

3.5 Chống rò rỉ điện

Khi mạch kiểm tra rò rỉ hoạt động bình thường, nếu dòng rò được kiểm tra trong khoảng từ 7,5mA đến 15mA, màn hình sẽ tắt và máy chỉ có thể hoạt động sau khi giải quyết sự cố.

3.6 Để điều chỉnh nhiệt độ nước

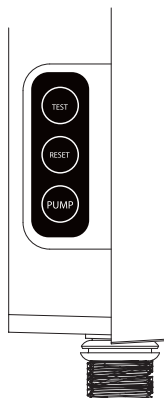
Xoay tay cầm của van điều chỉnh lưu lượng nước để điều chỉnh lưu lượng nước phù hợp. Khoảng nhiệt độ cài đặt là 30-48°C, có thể được điều chỉnh bằng cách xoay núm “TEMPERATURE (NHIỆT ĐỘ)”.

3.7 Sử dụng sau khi bảo vệ quá nhiệt hoạt động

Nếu lưu lượng nước vào ít và công suất lớn trong khi sử dụng thiết bị, nhiệt độ nước ở ngõ ra khá cao; thiết bị sẽ tự động dừng làm nóng nước. Lúc này, hãy giảm công suất và điều chỉnh lưu lượng nước vào nhanh hơn để tránh tình trạng nước nóng lạnh bất thường.

3.8 Tắt/mở bơm tăng áp

Bơm tăng áp sẽ được bật theo cài đặt mặc định khi sản phẩm được sử dụng lần đầu tiên và có thể tắt bằng cách nhấn nút “PUMP (Bơm DC)”. Nút này là để điều khiển bật/tắt bơm tăng áp.



CẢNH BÁO

Trong lần đầu tiên sử dụng, hãy đảm bảo cấp điện sau khi thiết bị có đủ nước và có dòng nước chảy đều từ đầu vòi sen.

Máy nước nóng có thể bị hư hỏng nếu nước có độ cứng quá cao. Để đảm bảo tuổi thọ thông thường của sản phẩm bình thường, vui lòng lắp đặt và sử dụng với điều kiện nước ở địa phương có độ cứng dưới 450 mg/l (CaCO_3).

4. CÁCH SỬ DỤNG (CHO KIỂU MÁY TWH-45EMC1PVN(K)-KB)

4.1 Hướng dẫn sử dụng

4.1.1 Trước khi tắm rửa hoặc sử dụng, hãy đảm bảo lắp đặt máy nước nóng chính xác.

4.1.2 Mỗi lần sử dụng máy nước nóng, cần bật nước trước khi bật nguồn điện. Khi dùng sử dụng máy nước nóng, cần tắt nguồn điện trước khi tắt nước.

4.1.3 Khi nhiệt độ đường nước vào quá thấp, hoặc điện áp quá thấp, có thể không đạt đến nhiệt độ cài đặt vì tổng công suất có hạn, trong trường hợp này, hãy giảm lưu lượng nước để đạt được nhiệt độ nước mong muốn.

Giới thiệu về bảng điều khiển



① Đèn báo ELCB:

Đèn báo sẽ sáng trong thời gian sử dụng bình thường một cách an toàn. Mỗi khi phát hiện có rò rỉ điện, ELCB sẽ hoạt động để bảo vệ và đèn báo này sẽ không sáng và bảng điều khiển sẽ không sáng.

② Đèn báo BƠM DC (PUMP):

Khi đèn báo "BƠM DC (PUMP)" sáng, điều này cho thấy rằng máy bơm tăng áp lực nước đang hoạt động.

Khi đèn báo này không sáng, điều này cho thấy rằng máy bơm tăng áp lực nước không hoạt động.

③ Cài đặt nhiệt độ:

Đèn báo nhiệt độ cài đặt hiện tại "88". Khi đèn báo nhiệt độ cài đặt nhấp nháy, điều này có nghĩa là máy sẽ không thể làm nóng nước hết công suất và không thể đạt đến nhiệt độ đã cài đặt. Có thể đạt nhiệt độ nước nóng trong khoảng từ 30 đến 48 °C bằng cách nhấn nút "V" hoặc "Λ".

④ Đèn báo đơn vị nhiệt độ:

Là một đơn vị đo nhiệt độ, biểu tượng "°C" sẽ sáng đồng bộ với đèn báo nhiệt độ.

⑤ Đèn báo nhiệt độ:

Biểu tượng này chỉ sáng khi máy đang làm nóng nước.

Khi nhiệt độ được cài đặt trong khoảng 30-37°C, đèn báo này "°C" sẽ sáng màu xanh;

Khi nhiệt độ được cài đặt trong khoảng 38-44°C, đèn báo này "°C" sẽ sáng màu cam;

Khi nhiệt độ được cài đặt trong khoảng 45-48°C, đèn báo này "°C" sẽ sáng màu đỏ và nhấp nháy.

⑥ Chế độ M1:

Nhiệt độ cài đặt mặc định là 37°C. Nhấn và giữ nút "M1" trong 3 giây, sẽ có âm thanh báo phát ra để vào chế độ cài đặt tham số "M1". Lúc này, nhiệt độ cài đặt sẽ nhấp nháy mỗi giây một lần. Sau khi nhấn nút "V" hoặc "Λ" để điều chỉnh đến giá trị nhiệt độ cài đặt như mong muốn, nhấn nút "P" để lưu hoặc dừng cài đặt trong 5 giây, máy sẽ tự động lưu. Sau đó nhấn nút "M1" để máy bắt đầu làm nóng nước theo giá trị nhiệt độ cài đặt đã lưu.

⑦ Chế độ M2:

Nhiệt độ cài đặt mặc định là 38°C. Nhấn và giữ nút “M2” trong 3 giây, sẽ có âm thanh báo phát ra để vào chế độ cài đặt tham số “M2”. Lúc này, nhiệt độ cài đặt sẽ nhấp nháy mỗi giây một lần. Sau khi nhấn nút “” hoặc “” để điều chỉnh đến giá trị nhiệt độ cài đặt như mong muốn, nhấn nút “” để lưu hoặc dừng cài đặt trong 5 giây, máy sẽ tự động lưu. Sau đó nhấn nút “M2” để làm nóng nước theo giá trị nhiệt độ cài đặt đã lưu.

⑧ Chế độ M3:

Nhiệt độ cài đặt mặc định là 41°C. Nhấn và giữ nút “M3” trong 3 giây, sẽ có âm thanh báo phát ra để vào chế độ cài đặt tham số “M3”. Lúc này, nhiệt độ cài đặt sẽ nhấp nháy mỗi giây một lần. Sau khi nhấn nút “” hoặc “” để điều chỉnh đến giá trị nhiệt độ cài đặt như mong muốn, nhấn nút “” để lưu hoặc dừng cài đặt trong 5 giây, máy sẽ tự động lưu. Sau đó nhấn nút “M3” để làm nóng nước theo giá trị nhiệt độ cài đặt đã lưu.

⑨ Chế độ iTemp (Tự động cài đặt nhiệt độ):

Có thể tự động thay đổi nhiệt độ của nước ở ngõ ra theo nhiệt độ của nước ở ngõ vào. Khi chế độ iTemp bị tắt, hãy nhấn nút “iTemp” để bật chế độ iTemp và biểu tượng “iTemp” sẽ sáng và ngược lại.

Nhiệt độ nước ở ngõ vào	Cài đặt nhiệt độ
≥28°C	40°C
22-27°C	42°C
16-21°C	44°C
≤15°C	46°C

⑩ Chế độ Sports (Thể thao):

Sử dụng nhiệt độ thấp và nhẹ nhàng khởi động quá trình tắm bằng vòi hoa sen. Sau đó luân phiên sử dụng giữa nước nóng và nước lạnh để thúc đẩy quá trình trao đổi chất và tập thể dục. Khi chế độ Sports bị tắt, hãy nhấn nút “Sports” để bật chế độ Thể thao và biểu tượng “Sports” sẽ sáng và ngược lại.

⑪ Chế độ Relax (Thư giãn):

Tắm ở nhiệt độ cao để thư giãn cơ bắp. Bạn sẽ dễ ngủ hơn sau khi tắm ở chế độ Thư giãn. Khi chế độ Thư giãn bị tắt, hãy nhấn nút “Relax” để bật chế độ Thư giãn và biểu tượng “Relax” sẽ sáng và ngược lại.

⑫ Nút giảm nhiệt độ “”:

Giảm nhiệt độ xuống 1°C bằng cách nhấn nút “” một lần.

⑬ Nút tăng nhiệt độ “”:

Tăng nhiệt độ lên 1°C bằng cách nhấn nút “” một lần.

⑭ Nút mở nguồn “”:

Khi ở trạng thái tắt nguồn, nhấn nút “”, sẽ có âm thanh báo phát ra và máy nước nóng sẽ vào trạng thái chờ.

4.2 Vận hành thiết bị

Bật nguồn điện, đèn LED sẽ sáng lên khi lưu lượng nước vượt quá 1,5 lít/phút, hãy bật nguồn để làm nóng nước. Biểu tượng “” sẽ hiển thị nhiệt độ cài đặt. Nếu biểu tượng “” nhấp nháy nghĩa là máy đang hoạt động ở công suất tối đa nhưng nhiệt độ nước ra lại thấp hơn nhiệt độ cài đặt. Nếu máy không hoạt động sau 5 phút, biểu tượng “” sẽ tắt.

4.3 Kiểm tra rò rỉ điện

Khi máy nước nóng hoạt động bình thường, nhấn nút “TEST”. Nếu mạch kiểm tra rò rỉ không có sự cố, màn hình sẽ tắt và máy sẽ ngừng làm nóng nước.

Nhấn nút “RESET”, nếu không xảy ra sự cố rò rỉ, hoạt động kiểm tra sẽ được hủy bỏ. Màn hình sẽ quay về chế độ bình thường. Nếu xảy ra sự cố rò rỉ, sẽ không thể hủy bỏ quy trình kiểm tra được.

4.4 Để điều chỉnh lưu lượng nước

Xoay tay cầm của van điều chỉnh lưu lượng nước để điều chỉnh lưu lượng nước.

4.5 Chống rò rỉ điện

Khi mạch kiểm tra rò rỉ hoạt động bình thường, nếu dòng rò được kiểm tra trong khoảng từ 7,5mA đến 15mA, màn hình sẽ tắt và máy chỉ có thể hoạt động sau khi giải quyết sự cố.

4.6 Để điều chỉnh nhiệt độ nước

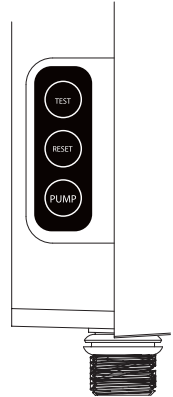
Xoay tay cầm của van điều chỉnh lưu lượng nước để điều chỉnh lưu lượng nước phù hợp. Khoảng nhiệt độ cài đặt là 30-48°C, có thể được điều chỉnh bằng cách nhấn nút “” hoặc “”.

4.7 Sử dụng sau khi bảo vệ quá nhiệt hoạt động

Nếu lưu lượng nước vào ít và công suất lớn trong khi sử dụng thiết bị, nhiệt độ nước ở ngõ ra khá cao; thiết bị sẽ tự động dừng làm nóng nước. Lúc này, hãy giảm công suất và điều chỉnh lưu lượng nước vào nhanh hơn để tránh tình trạng nước nóng lạnh bất thường.

4.8 Tắt/mở bơm tăng áp

Bơm tăng áp sẽ được bật theo cài đặt mặc định khi sản phẩm được sử dụng lần đầu tiên và có thể tắt bằng cách nhấn nút “PUMP (Bơm DC)”. Nút này là để điều khiển bật/tắt bơm tăng áp.



CẢNH BÁO

Trong lần đầu tiên sử dụng, hãy đảm bảo cấp điện sau khi thiết bị có đủ nước và có dòng nước chảy đều từ đầu vòi sen.

Máy nước nóng có thể bị hư hỏng nếu nước có độ cứng quá cao. Để đảm bảo tuổi thọ thông thường của sản phẩm bình thường, vui lòng lắp đặt và sử dụng với điều kiện nước ở địa phương có độ cứng dưới 450 mg/l (CaCO_3).



Trạng thái chờ

- ① Biểu tượng "ELCB" sáng lên
- ② Biểu tượng nhiệt độ "00" sáng lên
- ③ Biểu tượng "BƠM DC (PUMP)" sáng lên
- ④ Biểu tượng làm nóng nước "⌚" không sáng
- ⑤ Biểu tượng đơn vị nhiệt độ "°C" sáng lên



Trạng thái đang hoạt động bình thường

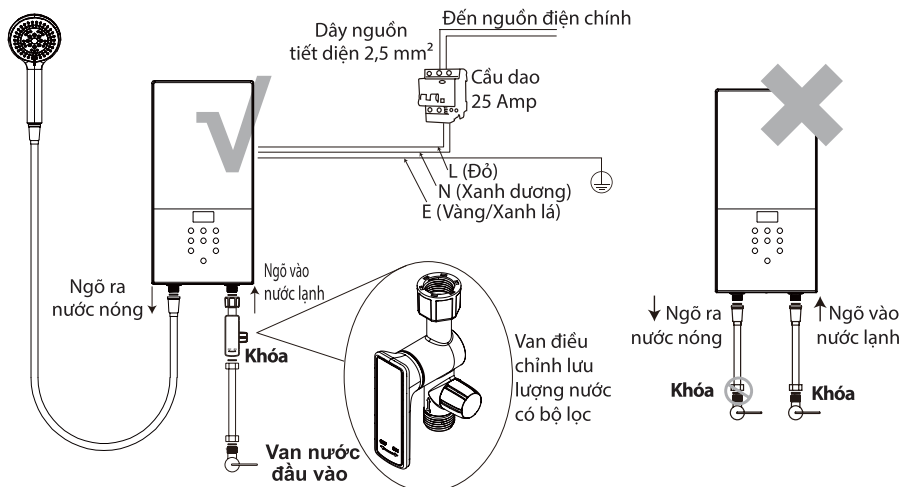
- ① Biểu tượng "ELCB" sáng lên
- ② Biểu tượng nhiệt độ "00" sáng lên
- ③ Biểu tượng "BƠM DC (PUMP)" sáng lên (Trạng thái mặc định)
- ④ Biểu tượng làm nóng nước "⌚" sáng lên
- ⑤ Biểu tượng đơn vị nhiệt độ "°C" sáng lên



CẢNH BÁO

Nếu máy không hoạt động sau 5 phút, chỉ có biểu tượng "ELCB" sáng và các biểu tượng khác trên màn hình kỹ thuật số sẽ tắt.

Sơ đồ lắp đặt máy



✓ Lắp đặt đúng

✗ Lắp đặt sai



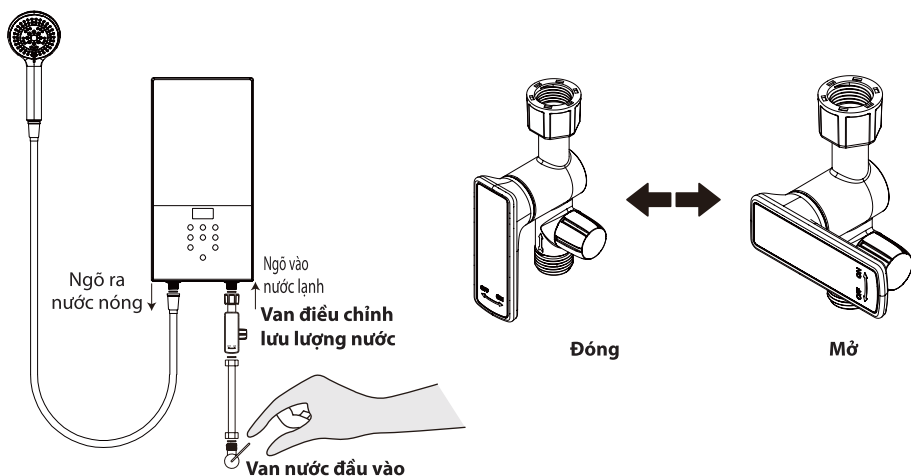
CẢNH BÁO

TUYỆT ĐỐI KHÔNG ĐƯỢC khóa ngõ ra nước nóng của máy này bằng van hoặc giới hạn dòng nước chảy bằng bất kỳ phương tiện hoặc thiết bị khác. Ngõ ra nước nóng phải luôn ở tình trạng mở để đảm bảo nước chảy tự do và liên tục nhằm tránh hư hỏng máy nước nóng, rò rỉ và các sự cố an toàn! Phải dùng van điều chỉnh dòng nước có bộ lọc khi lắp đặt thiết bị. Vòng màu xanh dương chỉ cho biết ngõ nước vào, vòng màu đỏ cho biết ngõ nước ra. Tránh siết ống quá mạnh làm hỏng máy.



CẢNH BÁO

1. Khi nhiệt độ ở ngõ nước vào quá thấp, hoặc điện áp quá thấp, có thể không đạt đến nhiệt độ cài đặt vì nguồn điện có công suất hạn chế, trong trường hợp này, hãy giảm lưu lượng nước chảy vào thiết bị để đạt được nhiệt độ nước mong muốn.
2. Nếu sử dụng máy nước nóng hằng ngày, không cần tắt van nước đầu vào và cầu dao điện, đồng thời, không cần vặn núm điều chỉnh nhiệt độ theo ngược chiều kim đồng hồ mỗi lần sau mỗi lần dùng. Bạn chỉ cần đóng van điều chỉnh lưu lượng nước sau mỗi lần dùng máy nước nóng. (Không cần mở van nước đầu vào đến vị trí tối đa. Khi mở van chỉnh lưu lượng nước đến vị trí tối đa, hãy vặn van nước đầu vào về vị trí phù hợp với lưu lượng nước. Trong lần sử dụng sau, không cần điều chỉnh van nước đầu vào mỗi lần sử dụng.)



5. BẢO DƯỠNG

- Phải lắp đặt máy nước nóng này ở chỗ không tiếp xúc với ánh nắng mặt trời hoặc mưa. Hãy ngắt nguồn điện nếu không sử dụng trong thời gian dài.
- Hãy xả nước trong khoảng 10 giây để rửa trôi cặn bẩn trong đường ống trước khi nối nguồn nước vào máy nước nóng để tránh làm tắc đường ống của máy.
- Nếu không sử dụng thiết bị trong thời gian dài, hãy kiểm tra máy nước nóng trước khi sử dụng. Mở điện sau khi có dòng nước chảy đều.
- Không phun nước trực tiếp vào cầu dao điện hoặc thân máy để tránh làm ẩm máy.
- Hãy ngắt điện khi có sấm sét và mưa để tránh làm hỏng máy nước nóng.
- Nếu không sử dụng trong thời gian dài, hãy ngắt nguồn nước đầu vào để kéo dài tuổi thọ cho thiết bị.
- Hãy thường xuyên kiểm tra đầu nối dây điện để đảm bảo các đầu nối này tiếp xúc tốt và chắc chắn, không có hiện tượng quá nhiệt và kiểm tra xem nối đất tốt hay không.
- Tháo rời vòi hoa sen và ron có bộ lọc để vệ sinh định kỳ.

NHẮC NHỚ: Chỉ nhân viên bảo trì được ủy quyền có thể bảo dưỡng máy nước nóng này, phương pháp lắp đặt và sử dụng không chính xác có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc thiệt hại về tài sản.



CẢNH BÁO

Phải ngắt điện trước khi bảo dưỡng, để tránh nguy hiểm như điện giật.

6. XỬ LÝ SỰ CỐ

SỰ CỐ	NGUYÊN NHÂN	CÁCH XỬ LÝ
Bật nguồn điện. Nhưng đèn báo không sáng	1. Lỗi nguồn điện; 2. Lỗi bo mạch PCB; 3. Rò điện.	1. Kiểm tra xem đã ngắt nguồn chưa; 2. Liên hệ với nhân viên bảo trì được ủy quyền để sửa chữa.
Đèn báo làm nóng không sáng và nước ở ngõ ra không nóng	1. Chưa bật nguồn điện; 2. Lỗi bo mạch PCB; 3. Lưu lượng nước dưới 1,5L/phút; 4. Cảm biến dòng chảy bị lỗi; 5. Rotor của cảm biến dòng chảy bị chặn bởi cặn bẩn.	1. Bật nguồn cấp nước; 2. Sửa hoặc thay bo mạch PCB; 3. Lưu lượng nước có thể điều chỉnh; 4. Thay cảm biến dòng chảy nước; 5. Mở cảm biến dòng chảy và vệ sinh rotor.
Đèn báo làm nóng sáng và nước ở ngõ ra không nóng	1. Cầu chì nhiệt bị ngắt; 2. Bộ gia nhiệt trong bình đun nóng nước bị hỏng.	1. Thay cầu chì nhiệt; 2. Thay bộ gia nhiệt mới.
Không có nước chảy ra từ đầu vòi hoa sen.	1. Cúp nước; 2. Van điều chỉnh lưu lượng nước đang đóng.	1. Chờ nước cấp lại; 2. Mở van điều chỉnh lưu lượng nước.
Nhiệt độ nước ngõ ra lúc nóng lúc lạnh.	1. Áp lực nước không ổn định 2. Nhiệt độ nước ở ngõ ra quá cao, dẫn đến bộ bảo vệ quá nhiệt hoạt động.	Điều chỉnh công suất gia nhiệt giảm xuống, hoặc tăng lưu lượng nước cấp.
Màn hình hiển thị "E1" hoặc "E3" và sáng nhấp nháy.	1. Hiện tượng nhấp nháy "E1" cho biết cảm biến nhiệt độ bị lỗi. 2. Màn hình nhấp nháy "E3" cho biết bộ gia nhiệt trong bình đun nóng nước bị nóng chảy.	Liên hệ với nhân viên bảo trì được ủy quyền để sửa chữa.
Màn hình hiển thị "EC" và nhấp nháy cho biết lỗi giao tiếp giữa bo mạch điều khiển và bo mạch hiển thị	1. Kết nối kém giữa bo mạch điều khiển chính và bo mạch hiển thị; 2. Phần mềm bo mạch hiển thị hoặc phần mềm bo mạch điều khiển chính không hoạt động chính xác, gây ra lỗi giao tiếp bất thường; 3. Bo mạch điều khiển chính hiển thị mã lỗi không chính xác.	1. Kiểm tra xem đầu nối giữa bo mạch điều khiển chính và bo mạch hiển thị có bị lỏng hay không, hãy tháo ra và cắm lại; 2. Hãy liên hệ bộ phận bảo trì được ủy quyền.
Đèn báo "ELCB" nhấp nháy liên tục hoặc biểu tượng ELCB trên màn hình kỹ thuật số tắt.	Xảy ra sự cố rò rỉ điện.	Hãy ngắt nguồn điện và liên hệ bộ phận bảo trì được ủy quyền.
Đèn báo "LÀM NÓNG NƯỚC (HEATING)" nhấp nháy.	Cảm biến nhiệt độ nước ở ngõ ra bị lỗi.	Hãy liên hệ bộ phận bảo trì được ủy quyền.
"88" trên màn hình nhấp nháy và nước ở ngõ ra không nóng.	Nhiệt độ nước ở ngõ ra không thể đạt đến nhiệt độ cài đặt.	Giảm lưu lượng nước đầu vào hoặc giảm nhiệt độ cài đặt.

7. ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, quý khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây. Việc không đăng ký bảo hành đúng thời gian qui định có thể ảnh hưởng đến quyền lợi bảo hành của quý khách sau này.

- Đăng ký trực tuyến từ website <https://www.toshiba-lifestyle.com/vn>
- Đăng ký qua kênh zalo chính thức: Toshiba Lifestyle VN
- Gọi điện đến tổng đài miễn phí: 18001529

LIÊN LẠC YÊU CẦU BẢO HÀNH

- Yêu cầu bảo hành từ website <https://www.toshiba-lifestyle.com/vn>
- Yêu cầu bảo hành qua kênh zalo chính thức: Toshiba Lifestyle VN
- Tổng đài CSKH và tiếp nhận bảo hành: 18001529 (điện thoại miễn phí)
Thời gian tiếp nhận: 8:00 sáng - 20:00 tối, từ Thứ hai đến Chủ nhật

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên website chính thức của Toshiba Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên website <https://www.toshiba-lifestyle.com/vn>

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

Sản phẩm được bảo hành 24 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 30 tháng tính từ ngày xuất kho.

Sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu khách hàng đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do hư hỏng hoặc lỗi linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.
- Số máy và tem niêm phong trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn không bị rách, cạo sửa hoặc mất đi.

2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm không được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Sản phẩm sử dụng cho mục đích kinh doanh hoặc quá định mức thiết kế của nhà sản xuất.
- Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo của sản phẩm bảo hành không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.
- Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nút bể hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt.
- Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba ủy quyền.
- Hư hỏng do quá trình lắp đặt và sử dụng không đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, qui định an toàn của sản phẩm.

#Details**Matter**